

Bản án số: 317/2021/HS-ST
Ngày: 28 – 9 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện

Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Ng M Q (tên gọi khác: Không), sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 6, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng V Ph, sinh năm 1962 và bà Tr Th Ph L, sinh năm 1964. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2021 đến nay. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Ông Ph H Q, sinh năm 1991, ông Ng V Tr, sinh năm 1988

- Người chứng kiến: Bà Ng Th X L, sinh năm 1981.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22 tháng 5 năm 2021, Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp với Công an phường Lái Thiêu kiểm tra hành chính phòng trọ số 10, nhà trọ địa chỉ: Số 171/1D, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại thời điểm kiểm tra bên trong phòng trọ có hai thanh niên gồm có Ph H Q, Ng V Tr.

Quá trình kiểm tra phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon miệng kéo dính, viên màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được đặt trên sàn nhà cạnh phòng vệ sinh. Qua làm việc Tr, Q đều khai nhận không biết các vật chứng nêu trên là của ai. Đang trong quá trình kiểm tra thì Ng M Q vừa đi mua cơm về đến phòng

trợ, lúc này Q thừa nhận mình là đối tượng sử dụng ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi nylon miệng kéo dính, viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy của Q mua về cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q.

Quá trình điều tra Ng M Q khai nhận vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22 tháng 5 năm 2021, Q thuê xe ôm chở đến khu vực ngã tư Bình Phước thuộc quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) với giá 200.000 đồng, mục đích cất giấu trong phòng trọ để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 01 túi nylon miệng kéo dính, viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ Kết luận giám định số 279/MT-PC09 ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1213 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 338/CT-VKS-TA ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Ng M Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Minh Quang từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,0333 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ của Ngô Minh Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Ng M Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 15 tháng 9 năm 2021 được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận. Xét, đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo là tự nguyện, không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22 tháng 5 năm 2021 tại phòng trọ số 10, địa chỉ: Số 171/1D, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Ng M Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm 01 túi nylon miệng kéo dính, viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 279/MT-PC09 ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1213 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là Methamphetamine, là một loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,0333 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là chất cấm lưu hành và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Ng M Q không có giá trị sử dụng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[11] Đối với Ph H Q, Ng V Tr do không biết Ng M Q cất giấu ma túy trong phòng trọ của Quang nên không có cơ sở xử lý về trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, qua kiểm tra phát hiện Q và Tr có sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 26 tháng 5 năm 2021 Công an phường Lái Thiêu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quý và Trí là phù hợp.

[12] Đối với đối tượng bán ma túy cho Q, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Do đó, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Điều 106; Điều 136; Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ng M Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ng M Q 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 279/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Ng M Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên trong hội đồng thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày.....

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em